

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2026/TLST-DS ngày 14/01/2026;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V (V1)

Địa chỉ: Số H L phường Đ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Vũ Ngọc Q- Chức vụ: Trưởng phòng, theo Văn bản ủy quyền số 30-2025-UQN ngày 28/07/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị, ông Nguyễn Văn C- Chuyên viên xử lý nợ. Địa chỉ liên hệ: A P, phường H, thành phố Đà Nẵng;

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị C1, sinh năm: 1968

Địa chỉ: Tổ A, phường K, quận C, TP . (N là phường C, thành phố Đà Nẵng);

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị C1, có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền tính đến ngày 06/3/2026 là 41.254.319 đồng, trong đó; nợ gốc 35.019.652 đồng; nợ lãi là 6.234.667 đồng;

Thời gian trả chia làm 02 đợt:

- Đợt 1: Ngày 06/4/2026 trả số tiền 8.254.319 đồng.

- Đợt 2: Ngày 06/5/2026 trả dứt điểm số tiền còn lại 33.000.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị C1 còn phải tiếp tục chịu tiền lãi kể từ ngày 07/3/2026 theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến ngày thực tế bà Nguyễn Thị C1 thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP V.

Án phí dân sự sơ thẩm: 1.031.357 đồng bà Nguyễn Thị C1 tự nguyện chịu;

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 967.462 đồng theo biên lai thu số 0000389 ngày 13/01/20256 tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 3- Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm